TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 17-8-2018
V/v tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sở thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Long

2. Bà Vũ Thị Hảo

Thư ký phiên tòa: Nguyễn Văn Đô – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 02/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2018, Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị T, sinh năm 1962;

Địa chỉ: Tổ 4, ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Anh Hồng Văn H, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tổ 5, ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(Chị T có mặt, anh H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 28/12/2017, các bản khai tại Tòa án và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Huỳnh Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hồng Văn H tự nguyện tìm hiểu, chung sống với nhau từ năm 2006 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An, được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 01/2007 ngày 19/3/2007. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến năm 2009 thì phát sinh mâu

thuẫn. Nguyên nhân là do anh H thay đổi tình tình, thường xuyên ăn nhậu rồi về đập phá nhà cửa, đánh đập vợ, chị đã cố gắng nhẫn nhịn khuyên can để vợ chồng có sự chia sẻ và sống hạnh phúc. Năm 2015 do quá mệt mỏi chị đã sống ly thân với chồng, tuy sống chung nhà nhưng cơm ai nấy ăn, giường ai nấy ngủ nhưng anh H vẫn không thay đổi, không lo làm ăn, chỉ nhậu nhẹt, say xỉn và đánh đập vợ. Nay chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hồng Văn H.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hồng Văn H không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng:

+ Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán từ khi thụ lý hồ sơ là đúng quy định.

+ Việc chấp hành pháp luật của Hội đồng xét xử và đương sự là đúng quy định, bị đơn triệu tập hợp lệ nhiều lần không đến Tòa làm việc gây khó khăn trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

* *Về tố tụng*:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Huỳnh Thị T có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Hồng Văn H, sinh năm 1978; Địa chỉ: Tổ 5, ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

Về quan hệ pháp luật: Xác định quan hệ pháp luật là "Ly hôn".

Bị đơn anh Hồng Văn H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và không có yêu cầu phản tố, căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh H là đúng quy định.

* *Về nội dung*:

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị T và anh Hồng Văn H chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 18, quyển số 01/2007 ngày 19/3/2007, căn cứ Điều 11, 12, 13, 14 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 hôn nhân giữa chị Huỳnh Thị T và anh Hồng Văn H được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Trong thời gian chung sống vợ chồng anh chị đã nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Theo kết quả xác minh ngày 19/4/2018 tại Uỷ ban nhân dân xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai xác định vợ chồng anh H, chị T chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn từ nhiều năm nay. Nguyên nhân là do anh H hay nhậu nhẹt, vợ chồng bất đồng quan điểm sống thường xuyên cãi vã nhau. Mâu thuẫn giữa anh chị kéo dài, nhiều lần níu kéo nhưng không được. Chị T đã bỏ về nhà con riêng tại ấp L, xã P sinh sống. Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành tổ chức hòa giải nhiều lần để chị T và anh H đoàn tụ nhưng anh H đều vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải. Căn cứ vào các Điều 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị T với anh H là có căn cứ để chấp nhận.

[3] Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị Huỳnh Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 235 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 11, 12, 13, 14 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000; các Điều 56, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị T về việc "Ly hôn".

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Thị T được ly hôn với anh Hồng Văn H.

2. Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

4. Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Chị Huỳnh Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) chị T đã nộp theo biên lai số 000840 ngày 08/01/2018 tại Chi cục

thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu. Chị Huỳnh Thị T đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ, để Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKS nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKS nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THA huyện Vĩnh Cửu;
- Các đương sự;
- UBND xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Quang

-